

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118A/2020/HS-PT

Ngày: 13/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà, bà Trần Thị Mỹ Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13/8/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 100/2020/TLPT-HS ngày 02/6/2020 đối với bị cáo Trần Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo: Trần Văn P; sinh năm 1973, tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn H và bà Vương Thị B; có vợ Trần Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/1997, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng”, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019. Vắng mặt.

Ngoài ra, còn có 03 bị cáo khác và 10 người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 31/10/2019 đến ngày 05/11/2019, Nguyễn Đình T cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã N1, N2, N3, N4, N5 của huyện N và các phường N6, N7, N8 của thị xã C, tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ, ngày 30/10/2019, Nguyễn Đình T và Võ Trọng T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anphal, màu đen, BKS 59X3-281.82 (xe T mượn của anh Nguyễn Trung P1, trú tại xóm 1, xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An) và xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-xxxx được gắn chồng lên bằng BKS 37Y1-4511 bằng băng dính đen đi đến nhà Trần Văn P tại xóm 1, xã N, huyện N. Tại đây, T và T1 hỏi P: “có mua chó trộm không”, P trả lời: “có thì mua, không có thì thôi”. T, T1, P thống nhất mua bán chó trộm được với giá 60.000 đồng/01kg thịt chó sống. Sau đó T và T1 để lại chiếc mô tô Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-0476, được gắn chồng lên bằng BKS 37Y1-4511 bằng băng dính đen lại nhà P, rồi điều khiển chiếc xe mô tô Wave Anphal, màu đen, BKS 59X3-281.82 đi về nhà. Đến 03 giờ ngày 31/10/2019, T và T1 tiếp tục điều khiển Wave Anphal màu đen BKS 59X3-281.xx đến nhà P và bỏ chiếc xe này tại đây. T lấy bộ dụng cụ trộm chó chuẩn bị từ trước gồm: 01 thành kiếm, 01 con dao, 02 vỏ chai bia, 01 băng dính đen, nhiều bì tải để đựng chó và 01 bộ súng tự chế bắn điện gồm 01 ác quy xe máy cũ, 01 kích điện, 01 khúc gỗ dạng hình súng, 01 đoạn dây điện nối giữa bình ác quy xe máy cũ và bình kích điện để đi trộm chó. T1 điều khiển chiếc xe mô tô Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-04xx, được gắn chồng lên bằng 37Y1 – 45xx chở T ngồi sau đến khu vực xóm 5 xã N3, huyện N thì phát hiện 01 con chó đực màu vàng, loại chó cỏ, có trọng lượng 10kg của anh Mai Xuân T2 đang đứng bên đường. T1 điều khiển xe mô tô đi sát lại gần để T dùng súng tự chế bắn điện làm con chó ngất đi. T1 dừng xe để T xuống lấy băng dính đen bịt miệng con chó rồi bỏ vào bì tải để phía trước xe. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, T1 chở T về nhà P để bán con chó vừa trộm được với giá 650.000 đồng. T1 và T bớt cho P 50.000 đồng rồi nhận số tiền 600.000 đồng và chia mỗi người 300.000 đồng để tiêu xài cá nhân và đi về nhà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 85/KL.ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện N kết luận: 01 con chó đực màu vàng, loại chó cỏ, có trọng lượng 10 kg của anh Mai Xuân Thủy có trị giá là: 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 01/11/2019, T và T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô Wave Anphal, màu đen, BKS 59X3-281.xx đến nhà P để lấy xe mô tô Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-04xx, được gắn chồng lên bằng biển BKS 37Y1-45xx và bộ dụng cụ trộm chó để đi trộm chó. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực phường N6, thị xã C thì thấy 01 con chó đực màu nâu xám, loại chó cỏ, có trọng lượng 10 kg của anh Hồ Việt H, tại khối 4, phường N6. T1 áp sát lại gần để T dùng súng bắn điện bắn con chó rồi dùng băng dính đen bịt miệng và bỏ con chó vào bì rồi đi tiếp. Với những phương thức, thủ đoạn trên, đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đến khu vực phường N7, thị xã C, T1 và T tiếp tục bắn, bắt

trộm 01 con chó cỏ màu đen trắng, có trọng lượng 13 kg của anh Hoàng Lê H tại khối 1, phường N7. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, T1 và T tiếp tục bắt, bắt trộm 01 con chó cỏ màu vàng, có trọng lượng 11 kg tại khu vực xã N4, huyện N của chị Võ Thị Bích N. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, T1 và T điều khiển xe mô tô chở 03 con chó trộm được đi về nhà P để bán tổng trọng lượng 34 kg với giá là 2.000.000 đồng. Do trước đó, T đã điện thoại nhờ P đổ xăng cho chiếc xe mô tô Sirius, màu đỏ đen BKS 37Z7-04xx được gắn chông lên bằng BKS 37Y1-45xx để đi trộm chó nên P trừ 100.000 đồng tiền đổ xăng, trả cho T1 và T 1.900.000 đồng. T và T1 chia đôi số tiền mỗi người được 800.000 đồng dùng tiêu xài cá nhân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 85/KL.ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện N kết luận: 01 con chó đực màu nâu xám, loại chó cỏ có trọng lượng 10kg của anh Hồ Viết H có trị giá 800.000 đồng; 01 con chó có màu đen trắng, có trọng lượng 13kg của anh Hoàng Lê H có trị giá là 1.040.000 đồng; 01 con chó cỏ màu vàng, có trọng lượng 11kg của chị Võ Thị Bích N có trị giá là 880.000 đồng. Tổng trị giá 03 con chó là 2.720.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 01/11/2019, T và T1 tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô Wave Anphal, màu đen, BKS 59X3-281.xx đến nhà P để lấy xe mô tô Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-04xx, được gắn chông lên bằng BKS 37Y1-45xx và bộ dụng cụ trộm chó để đi trộm chó. Với các phương thức, thủ đoạn như lần trước, khoảng 21 giờ ngày 01/11/2019, T và T1 bắt, bắt trộm 01 con chó cái màu xám, loại chó cỏ, có trọng lượng 15kg tại khu vực xã N3, huyện N của chị Võ Thị A; khoảng 22 giờ cùng ngày, T và T1 bắt, bắt trộm 01 con chó cái loại cỏ màu vàng, có trọng lượng 10kg tại khu vực xã N5, huyện N của chị Trần Thị B. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T và T1 mang 02 con chó trên về nhà P để bán. Tuy nhiên, con chó cái màu xám loại cỏ, nặng 15kg trộm được của chị Võ Thị A đã chết nên P không mua mà chỉ mua con chó cái màu vàng nặng 10kg trộm được của chị Trần Thị B với giá là 600.000 đồng. T và T1 chia đôi số tiền mỗi người được 300.000 đồng, tiêu xài cá nhân, còn chó bị chết thì để lại nhà P.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 85/KL.ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự của Ủy ban nhân dân huyện N kết luận: 01 con chó cái màu xám, loại chó cỏ, có trọng lượng 15kg của chị Võ Thị A có trị giá 1.200.000 đồng; 01 con chó cái màu vàng, loại cỏ, có trọng lượng 10kg của chị Trần Thị B có trị giá 800.000 đồng. Tổng trị giá 02 con chó là 2.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 04/11/2019, Nguyễn Đình T chở Nguyễn Đình T2 điều khiển xe mô tô Wave màu đen, BKS 59X3- 281.82 đến nhà P để lấy xe mô tô Sirius màu đỏ đen, BKS 37Z7-04xx, được gắn chông lên bằng BKS 37Y1-45xx

và bộ dụng cụ để đi trộm chó. Với phương thức, thủ đoạn như những lần trước, khoảng 0 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, T và T2 bắt, bắt trộm 01 con chó vận cái màu đen trắng, có trọng lượng 15kg tại phường N8, thị xã C của chị Nguyễn Thị D; khoảng 02 giờ cùng ngày, T và T2 bắt, bắt trộm 01 con chó màu đen tuyền, loại chó cỏ, có trọng lượng 11,5kg tại xã N5, huyện N của anh Lê Xuân M; khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, T, T2 bắt, bắt trộm 01 con chó đực màu vàng, loại chó cỏ, có trọng lượng 10kg tại xã N7, thị xã C của chị Trần Thị H; đến khoảng 03 giờ cùng ngày, T, T2 tiếp tục bắt, bắt trộm 01 con chó cái màu đen, loại chó bốn mắt, có trọng lượng 15kg của chị Nguyễn Thị N. Khoảng 04 giờ ngày 05/11/2019, T và T2 mang 04 con chó vừa trộm được về nhà P để bán. Trong lúc P, T, T2 đang cân chó thì bị lực lượng Công an huyện N kiểm tra, phát hiện, thu giữ 04 con chó mà T, T2 vừa bắt trộm được và 02 con chó màu vàng khác (01 con chó vàng, loại chó cỏ, có trọng lượng 9,5kg và 01 con chó đực màu vàng, loại chó cỏ, có trọng lượng 12kg) cùng các dụng cụ trộm chó, xe mô tô để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 85/KL.ĐG ngày 12/11/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện N kết luận: 01 con chó vận cái màu đen trắng, loại chó cỏ của chị Nguyễn Thị D có trọng lượng 15 kg có trị giá là 1.200.000 đồng; 01 con chó cái màu đen tuyền, loại chó cỏ của anh Lê Xuân M có trọng lượng 11,5kg có trị giá là 920.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng, loại chó cỏ của chị Trần Thị H có trọng lượng 10kg có trị giá là 800.000 đồng và 01 con chó cái màu đen, loại chó 4 mắt của chị Nguyễn Thị N có trọng lượng 15kg có trị giá là 1.200.000 đồng. Tổng trị giá 04 con chó là 4.120.000 đồng.

Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác, tuyên án phí, bồi thường dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/3/2020, bị cáo Trần Văn P kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn P vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn P vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình kháng cáo bị cáo cũng không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố

tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, biên bản phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn P làm đơn kháng cáo trong hạn luật định; nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Ngày 20/7/2020, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất để xét xử vụ án, bị cáo Trần Văn P có đơn xin hoãn phiên tòa. Ngày 13/8/2020, Tòa án mở phiên tòa tiếp tục xét xử vụ án, bị cáo Trần Văn P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P thấy rằng: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thấy phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, Biên bản phiên tòa và Bản án sơ thẩm đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm nên có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2019 đến ngày 05/11/2019, bị cáo Trần Văn P đã có hành vi 3 lần tiêu thụ 09 con chó trị giá 8.840.000 đồng do các bị cáo Nguyễn Đình T, Võ Trọng T1 và Nguyễn Đình T2 trộm cắp mà có. Cụ thể: Lần thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 01/11/2019, P mua của T và T1 03 con chó trị giá 2.720.000 đồng; lần thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 01/11/2019, P mua của T, T1 01 con chó và 01 con chó T, T1 trộm cắp để lại cho P có trị giá 2.000.000 đồng; lần thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 05/11/2019, P mua của T và T2 04 con chó trị giá 4.120.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Do bị cáo Trần Văn P có hứa hẹn trước về việc mua chó của các bị cáo T, T1 và T2 trộm cắp nên bị cáo P đồng phạm với các bị cáo nêu trên về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an T1 xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội nhiều lần; có nhân thân xấu năm 1997, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng” và ngoài hành vi trộm cắp tài sản bị xét xử tại vụ án này bị cáo còn có hành vi trộm cắp tài sản mua 01 con chó trị giá 800.000 đồng do Nguyễn Đình T và Võ Trọng T bắt trộm vào ngày 31/10/2019, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không bị truy tố. Bị cáo ý thức được hành vi hứa hẹn và tiêu thụ tài sản

do người khác trộm cắp mà có là trái pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ hành vi phạm tội, mức độ, vai trò của bị cáo trong vụ án; nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn P 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là nghiêm minh, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P vắng mặt và cũng không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn P không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. N;
- Cơ quan THAHS CA h. N;
- Cơ quan Điều tra CA h. N;
- Chi cục THADS h. N
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- UBND xã N, h. N;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu Hsơ, Tòa hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Từ